

Bắc Giang, ngày 30 tháng 6 năm 2020

## BÁO CÁO

Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo  
6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2020

VĂN PHÒNG HĐND TỈNH BẮC GIANG

(Báo cáo trình tại Kỳ họp thứ 10 - HĐND tỉnh khoá XVIII)

ĐẾN Số: 3072  
Ngày: 1/7/2020  
Chuyển: Tỉnh HĐND, Kế toán, Kế toán

### Phần thứ nhất

#### TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

##### I. TÌNH HÌNH CHUNG

6 tháng đầu năm 2020 diễn ra nhiều sự kiện chính trị quan trọng, kỷ niệm những ngày lễ lớn. Do đó, UBND tỉnh đã tập trung cao trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo (KNDC); người đứng đầu cấp ủy và chính quyền các cấp, các ngành đã thực hiện tốt việc tổ chức tiếp công dân, chỉ đạo tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư theo quy định; hầu hết các vụ việc KNDC đã được xem xét, giải quyết kịp thời; chỉ đạo thực hiện đột cao điểm, tìm các giải pháp để giải quyết các vụ việc KNDC đông người, phức tạp, kéo dài. Qua đó, công tác tiếp công dân, giải quyết KNDC có chuyển biến tích cực, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Tuy nhiên, tình hình KNDC vẫn diễn biến phức tạp, một số vụ khiếu kiện đông người về bồi thường khi thu hồi đất, về khai thác tài nguyên, khoáng sản (cát, sỏi), việc tranh chấp đất rừng tại một số địa phương (*Hiệp Hòa, Việt Yên, Yên Thế, Sơn Động, Lục Ngạn*) chưa được giải quyết dứt điểm; số lượng đơn tố cáo các sai phạm trong quản lý và vi phạm trong giải quyết đơn của người đứng đầu cấp xã, cấp huyện tăng hơn cùng kỳ năm 2019. Mặt khác, do thực hiện giãn cách xã hội để phòng, chống dịch Covid-19 cũng làm chậm tiến độ giải quyết các vụ việc.

##### II. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC

###### 1. Công tác chỉ đạo điều hành

UBND tỉnh tiếp tục quán triệt, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết KNDC, Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những kiến nghị, phản ánh của công dân và Quyết định số 670-QĐ/TU ngày 27/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Quy chế tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và tiếp nhận, xử lý, giải quyết những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân của đồng chí Bí thư

Tỉnh ủy, Đã yêu cầu các cấp, các ngành tổ chức tiếp công dân đúng quy định và xem xét giải quyết kịp thời các vụ việc KNTC ngay từ khi mới phát sinh.

Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 08/01/2020 về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính khi thi hành công vụ, Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 10/01/2020 về việc nâng cao chất lượng giải quyết các vụ việc KNTC; người đứng đầu các sở, ngành và các huyện, thành phố ban hành 22 văn bản triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể về công tác giải quyết KNTC, tập trung cao giải quyết các vụ việc liên quan đến nhân sự Đại hội đảng các cấp và kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài.

Chủ tịch UBND tỉnh duy trì giao ban hằng tháng với Giám đốc các Sở, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố về công tác tiếp công dân và giải quyết KNTC. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh tăng cường đối thoại với công dân; trực tiếp kiểm tra, làm việc với các huyện, thành phố để chỉ đạo giải quyết các vụ việc phức tạp ngay từ cơ sở; chỉ đạo Thanh tra tỉnh theo dõi, xếp loại trách nhiệm Chủ tịch UBND các huyện, thành phố về thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết KNTC.

## **2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo**

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành đổi mới nội dung, phương pháp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiếp công dân, KNTC; tuyên truyền, hướng dẫn, giải thích trực tiếp khi công dân đến trụ sở, địa điểm tiếp công dân các cấp các ngành; phối hợp tốt với Ủy ban MTTQ, Hội Nông dân và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp trong việc tuyên truyền pháp luật về KNTC. Trong 6 tháng đầu năm, các huyện, thành phố đã tổ chức 05 hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác tiếp công dân, phân loại xử lý đơn thư và giải quyết KNTC cho gần 400 lượt cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; các cơ quan Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Đài Truyền thanh các huyện, thành phố và các đài truyền thanh cơ sở đã thực hiện tốt việc tuyên truyền về pháp luật KNTC, phát phóng sự, đưa tin bài về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và kết quả giải quyết KNTC.

## **3. Công tác tiếp công dân**

Trong 6 tháng đầu năm 2020, toàn tỉnh đã tiếp 3.594 lượt người đến KNTC và phản ánh, kiến nghị (PAKN) giải quyết 2.798 vụ việc (*giảm 44 lượt người so với cùng kỳ năm 2019*), trong đó:

- Đoàn ĐBQH, Thường trực HĐND, Chủ tịch UBND tỉnh tiếp công dân định kỳ và Ban Tiếp công dân Văn phòng UBND tỉnh tiếp công dân thường xuyên đã tiếp 526 lượt người đến KNTC và PAKN giải quyết 526 vụ việc (*tăng 225 lượt người so với cùng kỳ năm 2019<sup>1</sup>*).

- Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh tiếp 326 lượt người đến KNTC và PAKN giải quyết 256 vụ việc (*giảm 42 lượt người so với cùng kỳ năm 2019*).

<sup>1</sup> Nguyên nhân chủ yếu do nhận thức, hiểu biết của công dân và có tâm lý gửi đơn lên tinh để được chỉ đạo giải quyết; mặt khác việc phân loại, xử lý và chất lượng giải quyết đơn ở cơ sở còn hạn chế.

- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tiếp 1.045 lượt người đến KNTC và PAKN giải quyết 1.014 vụ việc (*giảm 90 lượt người so với cùng kỳ năm 2019*).

- UBND các xã, phường, thị trấn tiếp 1.697 lượt người đến KNTC và PAKN giải quyết 1.002 vụ việc (*giảm 137 lượt người so với cùng kỳ năm 2019*).

(*Số liệu chi tiết theo biểu số 01 đính kèm*)

#### **4. Tiếp nhận, giải quyết và thi hành quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo**

##### **4.1. Kết quả tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo**

Tổng số đơn tiếp nhận trên địa bàn là 3.547 đơn<sup>2</sup> (*giảm 23 đơn so với cùng kỳ năm 2019*). Sau khi phân loại đơn trùng lặp, nặc danh, vượt cấp, không đủ điều kiện xử lý..., số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp, các ngành là 1.471 đơn<sup>3</sup> (*KN 86, TC 144, PAKN 1.241*), đã xem xét giải quyết xong 1.211 đơn (*KN 56, TC 116, PAKN 1.039*), đạt tỷ lệ 82,3% (*tăng 1,6% so với cùng kỳ năm 2019*). Kết quả ở từng cấp như sau:

- Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết xong 41/50 đơn (*KN 6, TC 35*), đạt tỷ lệ 82%.
- Giám đốc Sở, Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh giải quyết xong 49/51 đơn (*KN 5, TC 1, PAKN 43*), đạt tỷ lệ 96,1%.
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố giải quyết xong 421/521 đơn (*KN 33, TC 34, PAKN 354*), đạt tỷ lệ 80,8%.
- Chủ tịch UBND cấp xã giải quyết xong 700/849 đơn (*KN 12, TC 46, PAKN 642*), đạt tỷ lệ 82,4%.

Kết quả giải quyết về khiếu nại có 05 khiếu nại đúng (*chiếm 8,9%*), 03 khiếu nại đúng một phần (*chiếm 5,4%*) và 48 khiếu nại sai (*chiếm 85,7%*). Về tố cáo: có 23 tố cáo đúng (*chiếm 19,8%*), 28 tố cáo đúng một phần (*chiếm 24,2%*) và 65 tố cáo sai (*chiếm 56%*). Qua giải quyết KNTC đã xử lý thu hồi về cho Nhà nước 629 triệu đồng và 131m<sup>2</sup> đất, trả lại cho công dân 808 triệu đồng, xử lý hành chính 15 cá nhân.

(*Số liệu chi tiết theo biểu số 02, 03 đính kèm*)

##### **4.2. Về chất lượng giải quyết**

Sau khi Chủ tịch UBND cấp huyện giải quyết khiếu nại lần đầu, có 06 quyết định công dân không nhất trí khiếu nại tiếp lần hai đến Chủ tịch UBND tỉnh; quá trình giải quyết lần 2 công dân rút đơn khiếu nại 01 quyết định; Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 02 quyết định giải quyết thống nhất với giải quyết của Chủ tịch UBND cấp huyện và ban hành 03 quyết định hủy bỏ, cải sửa quyết định giải quyết lần đầu của Chủ tịch UBND huyện<sup>4</sup> (*chiếm 50% số vụ việc công dân khiếu nại tiếp và chiếm 9% tổng số quyết định giải quyết lần đầu của Chủ tịch UBND cấp huyện trong 6 tháng đầu năm 2020*).

(*Số liệu chi tiết theo biểu số 04 đính kèm*)

<sup>2</sup> Cấp tỉnh nhận 1.025 đơn; các sở, ngành nhận 326 đơn; cấp huyện nhận 1.226 đơn; cấp xã nhận 970 đơn.

<sup>3</sup> Tăng 66 đơn (=4,5%) so với cùng kỳ năm 2019; trong 1.471 đơn có 24 đơn tồn từ cuối năm 2019 chuyển sang phát sinh trong 6 tháng đầu năm 2020 là 1.447 đơn)

<sup>4</sup> Trong đó: TP Bắc Giang 01 vụ; Lục Nam 02 vụ.

Trong 6 tháng đầu năm 2020, công dân không nhất trí với 04 quyết định giải quyết khiếu nại lần hai của Chủ tịch UBND tỉnh đã khởi kiện tại Tòa án. Kết quả xét xử, Tòa án đã tuyên giữ nguyên 04 quyết định giải quyết của tỉnh.

#### **4.3. Tổ chức thực hiện quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo**

Tổng số quyết định, kết luận giải quyết KNTC do các cấp, các ngành phải tổ chức thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2020 là 106 quyết định, kết luận (*trong đó của Chủ tịch UBND tỉnh 46, các sở 03, cấp huyện 38, cấp xã 19*); đã thực hiện xong 72 quyết định, kết luận (*của Chủ tịch UBND tỉnh 35, các sở 02, cấp huyện 24, cấp xã 11*), đạt tỷ lệ 68% (*tăng 8% so với cùng kỳ năm 2019*). Số quyết định, kết luận còn lại đang được tập trung chỉ đạo thực hiện.

#### **4.4. Vè rà soát, giải quyết các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài**

Thực hiện Quyết định số 1849/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài, Chủ tịch UBND tỉnh đã thành lập Tổ công tác để kiểm tra, rà soát 19 vụ việc. Đến nay, đã giải quyết xong 09 vụ<sup>5</sup>; yêu cầu Chủ tịch UBND các huyện, thành phố thực hiện các phương án giải quyết đối với 10 vụ việc<sup>6</sup>. Đồng thời Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các huyện, thành phố tiếp tục thực hiện đợt cao điểm để rà soát và giải quyết các vụ việc KNTC trên địa bàn đến hết tháng 10/2020.

### **5. Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm**

Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã trực tiếp kiểm tra, làm việc với một số huyện, thành phố về công tác giải quyết KNTC<sup>7</sup>; đã chỉ đạo cơ quan Thanh tra các cấp, các ngành triển khai 08 cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu đối với 24 cơ quan, đơn vị<sup>8</sup> trong việc thực hiện các quy định về tiếp công dân, giải quyết KNTC; qua thanh tra, kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh, kiểm điểm rút kinh nghiệm<sup>9</sup> và yêu cầu khắc phục một số hạn chế, khuyết điểm, như: Chưa kịp thời cập nhật và ghi chép vào sổ theo dõi, xử lý đơn; nhằm lẩn trong phân loại, xử lý đơn, giải quyết đơn chưa đảm bảo trình tự, thủ tục, vi phạm thời hạn giải quyết.

### **6. Công tác phối hợp trong việc tiếp công dân, giải quyết KNTC**

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện tốt công tác phối hợp với Ủy ban MTTQ, Hội Nông dân, các Ban và Văn phòng HĐND tỉnh, cơ quan Công an, Tòa án... và các tổ chức chính trị - xã hội khác cùng cấp trong việc thực hiện Quy chế dân chủ, việc hòa giải ở cơ sở, việc tổ chức tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết

<sup>5</sup> Yên Thế (02 vụ); Việt Yên (02 vụ); TP Bắc Giang (03 vụ); Hiệp Hòa (01 vụ); Sơn Động (01 vụ).

<sup>6</sup> Việt Yên (01 vụ); TP Bắc Giang (05 vụ); Tân Yên (01 vụ); Lục Nam (01 vụ); Lục Ngạn (01 vụ); cùng trên địa bàn Lục Ngạn và Sơn Động (01 vụ).

<sup>7</sup> Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lại Thanh Sơn làm việc với Chủ tịch UBND 05 huyện, thành phố (*Việt Yên, Lạng Giang, Hiệp Hòa, Yên Thế và thành phố Bắc Giang*).

<sup>8</sup> Thanh tra các sở triển khai 02 cuộc; cấp huyện triển khai 06 cuộc đối với 22 thủ trưởng cơ quan thuộc UBND huyện và Chủ tịch UBND cấp xã.

<sup>9</sup> Đối với 51 cá nhân.

KNTC; thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của các đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; tuyên truyền, vận động các thành viên, hội viên chấp hành pháp luật về KNTC, thực hiện các quyết định, kết luận giải quyết KNTC.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm**

##### ***1.1. Về công tác chỉ đạo điều hành***

- Trong 6 tháng đầu năm 2020, UBND tỉnh đã quán triệt, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định của Trung ương, của Tỉnh ủy và tập trung cao trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; yêu cầu người đứng đầu các cấp, các ngành thực hiện tốt việc tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết KNTC.

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã chủ động kiểm tra làm việc với các huyện, thành phố lãnh đạo một số ngành trong việc thực hiện nhiệm vụ giải quyết KNTC; ban hành nhiều văn bản để chấn chỉnh, chỉ đạo thực hiện nghiêm việc tiếp công dân và giải quyết KNTC; duy trì nghiêm việc giao ban hằng tháng với Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan thuộc UBND tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố về công tác giải quyết KNTC.

- Các Sở, ngành và địa phương đã triển khai thực hiện tốt chỉ đạo của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đối với công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; công tác tiếp công dân của người đứng đầu có chuyển biến tích cực; một số địa phương đã thành lập tổ công tác, chủ động báo cáo, xin ý kiến cấp trên về phương hướng giải quyết các vụ việc KNTC phức tạp, kéo dài<sup>10</sup>.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về KNTC tiếp tục được quan tâm; làm tốt công tác phối hợp với Ủy ban MTTQ, Hội Nông dân, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan trong khối nội chính cùng cấp trong tuyên truyền pháp luật và giải quyết KNTC.

##### ***1.2. Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo***

- Công tác tổ chức tiếp công dân ở các cấp, các ngành có sự chuyển biến tích cực; hầu hết người đứng đầu các cơ quan, địa phương đã thực hiện nghiêm quy định về tiếp công dân<sup>11</sup>; số lượt công dân đến tiếp dân thường xuyên và tiếp dân định kỳ giảm so với cùng kỳ năm trước; các vụ việc phát sinh được tiếp nhận, xử lý và chỉ đạo giải quyết kịp thời.

- Thực hiện tốt việc giải quyết vụ việc ngay từ cơ sở; số lượt đoàn đông người lên tinh giảm so với cùng kỳ năm trước<sup>12</sup>; số đơn tiếp nhận trên địa bàn tinh giảm và tỷ lệ giải quyết tăng so với cùng kỳ năm 2019; chất lượng giải quyết của

<sup>10</sup> Như huyện Việt Yên, Hiệp Hòa, Lạng Giang và Lục Nam.

<sup>11</sup> Cơ bản Giám đốc các sở, ngành đã tổ chức tiếp công dân theo quy định; Chủ tịch UBND cấp huyện đã trực tiếp tiếp công dân đạt tỷ lệ 76,4% (trong đó Chủ tịch UBND huyện Hiệp Hòa, Yên Dũng thực hiện tiếp 100%); Chủ tịch UBND cấp xã tiếp công dân đạt tỷ lệ 77%.

<sup>12</sup> 6 tháng đầu năm 2020 có 09 đoàn đông người lên tinh (giảm 11 đoàn =55% so với cùng kỳ năm 2019).

cấp huyện có chuyển biến tích cực<sup>13</sup>, số đơn khiếu nại tiếp gửi cấp tỉnh giảm; có sự tập trung cao trong công tác kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch của Thanh tra Chính phủ.

## 2. Hạn chế, khuyết điểm

- Một số địa phương còn phát sinh khiếu kiện phức tạp, tiềm ẩn mất an ninh trật tự<sup>14</sup>; còn tình trạng công dân tập trung thành đoàn đông người lên tỉnh và ra Trung ương khiếu kiện<sup>15</sup>.

- Việc tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư và giải quyết KNTC ở một số địa phương còn chưa chính xác. Một số địa phương, đơn vị người đứng đầu chưa thực hiện nghiêm túc việc tiếp công dân theo quy định<sup>16</sup>.

- Một số địa phương chậm giải quyết, chậm báo cáo các vụ việc KNTC do Chủ tịch UBND tỉnh chuyển về<sup>17</sup>.

- Chất lượng giải quyết đơn thư của Chủ tịch UBND cấp huyện<sup>18</sup>, cấp xã<sup>19</sup> vẫn còn hạn chế; một số quyết định, kết luận giải quyết KNTC đã có hiệu lực pháp luật nhưng việc tổ chức thực hiện còn chậm, chưa dứt điểm.

## 3. Nguyên nhân của những hạn chế, khuyết điểm

### 3.1. Nguyên nhân khách quan

- Một số phần tử xấu, cơ hội chính trị lợi dụng lôi kéo, xúi giục, kích động công dân khiếu kiện phức tạp, kéo dài.

- Nhận thức về pháp luật KNTC của một bộ phận người dân chưa tốt, dẫn đến khiếu kiện vượt cấp, gửi đơn không đúng quy định.

- Cơ chế chính sách, pháp luật (*nhất là trong lĩnh vực quản lý đất đai*) còn nhiều bất cập.

- Các cấp, các ngành có thời điểm tập trung cao để phòng chống dịch Covid-19 và thực hiện giãn cách xã hội nên ảnh hưởng đến việc giải quyết KNTC.

### 3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Việc dự báo, nắm tình hình và thực hiện giải pháp để hạn chế phát sinh các đoàn khiếu kiện đông người chưa tốt.

<sup>13</sup> Trong 6 tháng đầu năm 2020 số vụ việc khiếu nại tiếp sau khi cấp huyện giải quyết (06 vụ) giảm nhiều so với cùng kỳ năm 2019 (26 vụ); trên địa bàn huyện Việt Yên, Hiệp Hòa, Sơn Động không còn tiếp diễn vụ việc do Chủ tịch UBND huyện giải quyết bị hủy, cài sửa.

<sup>14</sup> Như: Huyện Hiệp Hòa, Yên Thế.

<sup>15</sup> Như: Hiệp Hòa, Việt Yên, Yên Dũng và TP Bắc Giang.

<sup>16</sup> Như: Yên Thế, Lục Ngạn, Lục Nam.

<sup>17</sup> Chủ tịch UBND tỉnh đã có Công văn số 124/UBND-TCD ngày 10/01/2020, số 1761/UBND-TCD ngày 27/4/2020 về việc chấn chỉnh, đổi mới việc chậm giải quyết, chậm báo cáo đối với các địa phương, như: TP Bắc Giang, Lục Nam, Lục Ngạn, Hiệp Hòa, Yên Dũng, Yên Thế, Việt Yên...

<sup>18</sup> Tại huyện Lục Nam và TP Bắc Giang.

<sup>19</sup> Sau khi Chủ tịch UBND cấp xã giải quyết khiếu nại lần đầu, có 06 quyết định công dân khiếu nại tiếp lần hai đến Chủ tịch UBND huyện; quá trình giải quyết, Chủ tịch UBND huyện đã ban hành 02 quyết định hủy bỏ, cài sửa quyết định giải quyết lần đầu của Chủ tịch UBND cấp xã (*chiếm 33% số vụ việc công dân khiếu nại tiếp*).

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu một số địa phương còn chưa quyết liệt, chưa hiệu quả.

- Nhận thức, trách nhiệm của một số cán bộ trong công tác chỉ đạo và đội ngũ công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn và tham mưu giải quyết KNTC chưa cao, năng lực, chuyên môn còn hạn chế; việc bố trí cán bộ làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn ở cơ sở không ổn định.

## Phần thứ hai

### NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020

Dự báo tình hình KNTC trên địa bàn tỉnh 6 tháng cuối năm 2020 vẫn diễn biến phức tạp; để đảm bảo tình hình an ninh, trật tự, góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và tổ chức thành công Đại hội đảng các cấp; trong 6 tháng cuối năm, UBND tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; xác định giải quyết KNTC là nhiệm vụ ưu tiên trong chỉ đạo, điều hành.

2. Chấn chỉnh công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Tập trung giải quyết các vụ việc KNTC ngay từ khi mới phát sinh; chỉ đạo các huyện, thành phố thực hiện đợt cao điểm về giải quyết KNTC; thực hiện dứt điểm các phuong án giải quyết đối với vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài đã được kiểm tra, rà soát theo Kế hoạch số 363/KH-TTCP.

Tập trung xử lý, giải quyết các vụ việc liên quan đến tranh chấp đất rừng tại huyện Yên Thế, Sơn Động, Lục Ngạn; khai thác cát, sỏi tại huyện Hiệp Hòa và các kiến nghị, phản ánh, KNTC liên quan đến nhân sự Đại hội đảng các cấp.

3. Tăng cường kiểm tra người đứng đầu các cấp, các ngành, xử lý nghiêm các trường hợp thiếu trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC.

4. Duy trì giao ban hằng tháng về công tác giải quyết KNTC. Thực hiện nghiêm việc chấm điểm đánh giá, xếp loại đối với Chủ tịch UBND các huyện, thành phố về kết quả thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, chỉ đạo cấp huyện xây dựng tiêu chí đánh giá, xếp loại đối với Chủ tịch UBND cấp xã.

5. Chỉ đạo ngành Công an tỉnh nắm chắc tình hình KNTC trên địa bàn, nhất là các vụ đông người các đối tượng khiếu kiện phức tạp; tăng cường phối hợp, trao đổi cung cấp thông tin giữa cơ quan công an với các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác theo dõi, giải quyết các vụ việc đông người, phức tạp; có biện pháp ngăn chặn, xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi lôi kéo, kích động công dân khiếu kiện trái pháp luật.

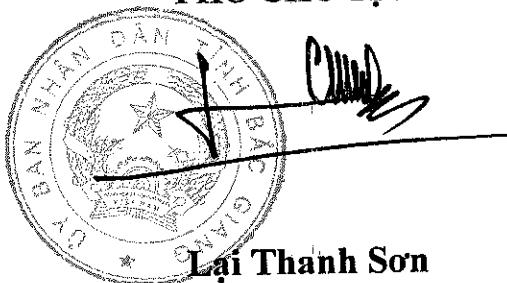
6. Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân và giải quyết KNTC; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC ngay sau khi hoàn thành Đại hội đảng ở cơ sở. Tăng cường phối hợp với các cơ quan dân cử, Ủy ban MTTQ, Hội Nông dân, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan tư pháp trong giải quyết KNTC; làm tốt công tác dân vận chính quyền và thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2020. UBND tỉnh trân trọng báo cáo HĐND tỉnh./.

*Noi nhận:*

- Thanh tra Chính phủ;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Công an, TAND, VKSND tỉnh;
- UB MTTQ, các Đoàn thể ND;
- Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Cảng TTĐT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: + LĐVP, TH.  
+ Lưu: VT, TCD (03).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lai Thanh Sơn

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN**

(Kèm theo Báo cáo số 49 /BC-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2020 của UBND tỉnh)

Cấp, đơn vị/Ký báo cáo	Vụ việc	Công tác tiếp công dân		Nội dung tiếp công dân (số vụ việc)		Kết quả qua tiếp dân (số vụ việc)		Đã được giải quyết	Chưa có QĐ giải quyết (tần 1,2, cuối cùng)	Ghi chú												
		Đoàn đông người		Khieu nai		Tiếu cáo																
		Vụ việc	Lĩnh vực hành chính	Vụ việc	Lĩnh vực hành chính	Vụ việc	Lĩnh vực hành chính															
Lượt	Người	Cũ	Mỗi phát sinh	Số đoàn	Người	Cũ	Mỗi phát sinh	bù, giải tôa..														
Cấp tỉnh	526	662	264	262	16	294	12	4	226	24	75	8	17	75	8	93	266	167	93			
Cấp Sở	326	361	3	253	-	-	-	1	-	-	-	-	-	-	-	255	228	23	4	1		
Cấp huyện	1,045	1,340	540	474	3	28	2	3	49	1	-	-	-	-	47	3	914	173	401	428	12	
Bắc Giang	10	143	71	46	-	-	-	-	12	-	-	-	-	-	3	-	102	46	65	6	-	
Hiệp Hòa	196	219	50	86	-	-	-	-	1	-	-	-	-	-	3	-	132	17	110	9	-	
Lạng Giang	51	51	40	11	-	-	-	-	1	-	-	-	-	-	3	-	47	11	40	-	-	
Lục Nam	184	165	76	34	1	5	1	2	2	-	-	-	-	-	7	-	101	35	65	10		
Lục Ngạn	104	108	11	93	-	-	-	-	6	-	-	-	-	-	5	-	93	15	20	65	4	
Sơn Động	81	84	27	36	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	63	-	63	-	-	-	-	
Tân Yên	37	85	45	38	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	3	-	79	-	6	75	2
Việt Yên	163	216	77	72	2	23	1	1	20	1	-	-	-	-	13	-	115	13	21	115	-	
Yên Dũng	100	150	85	31	-	-	-	-	7	-	-	-	-	-	11	-	98	-	-	116	-	
Yên Thế	119	119	58	27	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	-	84	36	11	32	6	
Cấp xã	1,697	1,374	397	605	4	21	3	1	8	-	-	-	-	-	1	21	-	972	248	416	317	21
Tổng	3,594	3,737	1,204	1,594	23	343	17	8	284	25	1	8	17	1	143	11	-	2,234	915	1,007	842	34



**TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TÓ CÁO, KIÊN NGHỊ, PHẢN ÁNH**  
*(Kèm theo Báo cáo số 49/BC-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2020 của UBND tỉnh)*

Ký bao cáo	Tiếp nhận		Theo nội dung												Phân loại đơn (số đơn đã điều kiện xử lý)						Kết quả xử lý đơn												
			Đơn tiếp nhận trong kỳ		Đơn ký trước chuyển sang		Kiến nghị						Theo thẩm quyền giải quyết						Theo trình tự giải quyết						Đơn khác (đơn trung lập nặc danh, bản tín hiệu có quyền tại nơi địa chi)								
	Tổng đơn	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn có một người đứng tên	Đơn kiện xử lý	Tổng đơn đến tai sản đài đại	Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực nhà sách, ché đồ CC/V khác	Về chinh văn tư pháp	Lĩnh vực về Đầu tư g	Lĩnh vực hành chính	Về những Đảng khác	Lĩnh vực phản nhận các cấp	Cử các cơ quan tr pháp các cấp	Cử các cơ quan tr pháp các cấp	Cử các cơ quan tr pháp các cấp	Cử các cơ quan tr pháp các cấp	Đã được giải quyết tàn nhiều lần	Số đơn chuyển đơn nco độc viết giải quyết tại nơi địa chi	Số đơn chuyển đơn nco độc viết giải quyết tại nơi địa chi	Kết quả xử lý đơn	Đơn thuộc thẩm quyền												
Cấp huyện	1.226	82	1.095	1	48	980	66	65	-	1	-	-	90	87	1	-	1	1	824	11	7	760	129	91	246	58	364	46	51	41	420		
Bắc Giang	260	-	260	-	-	231	12	12	-	-	-	-	3	2	-	1	-	216	228	2	1	201	21	9	29	8	76	5	11	-	131		
Hiệp Hòa	133	5	112	1	15	132	10	10	-	-	-	-	11	11	-	-	-	111	131	-	1	122	9	1	1	-	50	2	11	3	66		
Lạng Giang	191	9	171	-	11	75	3	3	-	-	-	-	12	12	-	-	-	60	75	-	-	72	3	-	116	1	54	1	1	2	16		
Lục Nam	257	53	195	9	221	10	10	-	-	-	-	-	18	18	-	-	-	193	221	-	-	177	30	14	36	19	92	17	9	7	77		
Lục Ngạn	48	-	44	-	4	48	6	6	-	-	-	-	4	4	-	-	-	38	41	7	-	12	28	8	-	9	18	-	6	1	14		
Sông Đèo	47	-	42	-	5	47	-	-	-	-	-	-	1	1	-	-	-	46	47	-	-	47	-	-	-	-	-	-	-	1	46		
Tân Yên	50	1	49	-	-	44	2	2	-	-	-	-	9	8	1	-	-	33	43	1	-	38	6	-	6	-	-	-	2	8	34		
Việt Yên	179	14	162	-	3	122	17	17	-	-	-	-	22	21	-	-	-	1	83	122	-	-	39	24	59	57	11	59	21	6	10	15	
Yên Dũng	31	-	30	-	1	31	5	5	-	-	-	-	10	10	-	-	-	16	31	-	-	26	5	-	-	4	-	-	4	8	15		
Yên Thế	30	-	30	-	-	29	1	-	-	-	-	-	1	-	-	-	-	-	-	28	23	1	5	26	3	-	1	6	15	-	1	1	6
Tổng	3.547	542	2.807	1	197	2.536	284	218	15	40	11	17	-	265	227	16	-	2	20	1.987	2.458	67	11	2.069	324	126	1.011	218	795	76	84	138	1.225





**TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TÓ CÁO, KIẾN NGHỊ PHẢN ÁNH**  
*(Kèm theo Báo cáo số: 47/BC-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2020 của UBND tỉnh)*

Đơn vị	Số đơn phải giải quyết			Số đơn đã giải quyết			Tỷ lệ %		
	Tổng số	Khiếu nại	Tố cáo	Kiến nghị, phản ánh	Tổng số	Khiếu nại	Tố cáo	Kiến nghị, phản ánh	
Cấp tỉnh	50	12	38		41	6	35		82.0
Cấp sở	51	6	1	44	49	5	1	43	96.1
Cấp huyện	521	52	44	425	421	33	34	354	80.8
Bắc Giang	142	11	0	131	114	4	0	110	80.3
Hai Phong	80	11	3	66	64	6	1	57	80.0
Lạng Giang	19	1	2	16	15	1	2	12	78.9
Lục Nam	93	9	7	77	70	9	5	56	75.3
Lục Ngạn	21	6	1	14	15	2	1	12	71.4
Sơn Động	47		1	46	41	0	1	40	87.2
Tân Yên	47	2	9	36	44	2	9	33	93.6
Việt Yên	31	6	10	15	23	4	6	13	74.2
Yên Dũng	31	5	10	16	27	4	8	15	87.1
Yên Thế	10	1	1	8	8	1	1	6	80.0
Cấp xã	849	16	61	772	700	12	46	642	82.4
Tổng cộng	1,471	86	144	1,241	1,211	56	116	1,039	82.3



## THỐNG KẾ CHẤT LƯỢNG GIẢI QUYẾT ĐƠN KHIẾU NẠI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo số: 49/BC-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2020 của UBND tỉnh)

Số TT	Tên đơn vị/ Tên vụ việc	Chất lượng giải quyết					Ghi chú
		Tổng số	Thống nhất	Cải sửa	Hủy bỏ	Định chỉ, rút đơn	
I	TP Bắc Giang	3	2	1			
1	Bà Đồng Thị Liên, trú tại số 71, Tổ dân phố số 9, phường Trần Nguyên Hãn, TPBG			x			
2	Thân Thị Đáng, trú tại số nhà 264, đường Giáp Hải, phường Dĩnh Kế, TPBG		x				
3	Ông Nguyễn Văn Ngự, trú tại số 21/41, ngõ 219, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội		x				
II	Lục Nam	2		1	1		
1	Bà Dương Thị Hạnh, xã Vũ Xá, huyện Lục Nam				x		
2	Bà Trần Thị Lâm, trú tại thôn Ry, xã Vô Tranh, huyện Lục Nam			x			
III	Yên Thế	1				1	
1	Bà Đỗ Thị Sinh, trú tại bản Bãi Lát, xã Tam Tiến, huyện Yên Thế					x	
	Tổng số	6	2	2	1	1	

